

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 13/2019/HSST

Ngày: 23-4-2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành.

2. Ông Nguyễn Văn Thắm.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1994 – Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Thôn X, xã Y huyện TH, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn U và bà Nguyễn Thị P; Vợ là Nguyễn Thị N. Bị cáo có một con sinh năm 2015.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 14-3-2018, TAND huyện TH quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05 đối với Nguyễn Văn T, thời hạn là 24 tháng kể từ ngày bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo chưa thi hành.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13-02-2019, chuyển tạm giam từ ngày 15-02-2019 đến nay tại trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Dương Văn O, sinh năm 1986. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn A, xã HL, huyện TH, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 02-02-2019, Nguyễn Văn T đi xe bus từ nhà đến khu vực phà Q thuộc xã C, huyện TH tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T mua được của một nam thanh niên không quen biết 01 túi ma túy và 01 gói ma túy với giá 3.000.000đ. Sau đó, T mang số ma túy trên về nhà. Khoảng 08 giờ 25 phút ngày 13-02-2019, T đang ở nhà thì bị tổ công tác của Công an huyện Thanh Hà phát hiện trong túi quần bên trái T đang mặc có 01 túi nilon màu trắng và 01 gói giấy bạc bên trong đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng có sự chứng kiến của anh Dương Văn O.

Tại kết luận giám định số 104/KLGD-PC09 ngày 16-02-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn T gửi đến giám định có khối lượng 1,056g là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,919g Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 03-4-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy hơn ba năm nay. Ngày 13-02-2019, cất 02 gói ma túy trong người để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang. Bị cáo bị truy tố xét xử về tội Tàng trữ ma túy là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 13-02-2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với T. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ phí của tòa án, Nghị quyết 326/QH14. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh

Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 25 phút ngày 13-02-2019, tại nhà của mình ở thôn Lại Xá, xã Thanh Thủy, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn T đang cất giấu trái phép 1,056gam ma túy là loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện với mục đích để sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình cho quần chúng nhân dân. Việc sử dụng ma túy còn là mầm mống làm phát sinh một số loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nặng nề cho sức khỏe của con người và kinh tế của gia đình người sử dụng. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị TAND huyện Thanh Hà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[6] Vật chứng: Đối với mẫu ma túy hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với người bán ma túy cho T không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

[7]Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13-02-2019.

4. Căn cứ: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng số 104/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật sau giám định. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Thanh Hà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Luật phí, lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016; Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Thúy Hằng